

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 12-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đậu Thị Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Hồng Tươi;
2. Bà Huỳnh Anh Thư.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thuyền – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 321/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 312/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Sơn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Nhân viên công ty; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh S và bà Phan Thị Xuân L; có vợ tên Võ Ngọc D (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 cho đến nay. Có mặt.

**- Bị hại:** Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T; địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Thị B, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang, là người đại diện theo uỷ quyền. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Anh S, sinh năm 1969; nơi cư trú: Phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Phan Văn N; ông Nguyễn Xuân T; bà Nguyễn Thị Thuý L.  
Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T – Chi nhánh Bình Dương hoạt động theo sự uỷ quyền của Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T. Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực giao nhận hàng hóa, thu tiền hàng theo ủy thác của khách hàng.

Trong quá trình kinh doanh Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T – Chi nhánh Bình Dương bố trí nhiều điểm làm nơi nhận, cất giữ hàng hóa, trong đó có 01 điểm tại khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (thường gọi là Bưu cục DC Tân Uyên).

Vào ngày 13/12/2020, Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T – Chi nhánh Bình Dương có ký kết hợp đồng lao động đối với Trần Sơn T, theo nội dung hợp đồng lao động thì công việc của Trần Sơn T là nhân viên kho bưu cục làm việc tại Bưu cục DC Tân Uyên. Công việc hàng ngày của Trần Sơn T là nhận, kiểm tra quét mã hàng hóa từ Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T – Chi nhánh Bình Dương chuyển đến để nhập vào kho của Bưu cục DC Tân Uyên, sau khi nhập hàng vào kho thì T quét mã và xuất hàng cho những người giao hàng để những người này đưa hàng đi giao cho khách và nhận tiền về nộp lại cho thu ngân tại Bưu cục DC Tân Uyên. Ngoài ra, Trần Sơn T còn có thể trực tiếp đi giao hàng cho khách như những người giao hàng khác.

Quá trình làm việc, mỗi nhân viên giao hàng đều được cấp 01 mã nhân viên và được cài đặt 01 ứng dụng (App) giao hàng trên điện thoại di động, ứng dụng này có chức năng kiểm tra số điện thoại của khách hàng, giá trị đơn hàng và số lượng đơn hàng. Trong ứng dụng có 02 trạng thái để kiểm soát việc giao mỗi đơn hàng cho khách gồm “Giao thành công” và “Không giao thành công”. Hàng ngày, T dùng máy Scan quét vào mã vạch của các đơn hàng để lưu trữ trên hệ thống máy tính, sau đó sẽ phân phối các đơn hàng cho từng nhân viên giao hàng. Nhân viên giao hàng sẽ đem hàng đi giao cho khách, mỗi đơn hàng giao thành công cho khách hàng thì nhân viên sẽ cập nhật trạng thái trên App cài ở điện thoại là “Giao thành công”, đối với những đơn không giao được thì nhân viên bấm vào trạng thái “Không giao thành công”, khi bấm vào trạng thái “Không giao thành công” thì App sẽ hiện ra các trạng thái như “Khách hẹn ngày nhận, khách không nghe máy..., nhân viên sẽ chọn một trong các trạng thái trên để xác định trạng thái của đơn hàng”, đến cuối ngày nhân viên giao hàng sẽ mang tiền hàng đã giao và hàng không giao được về lại kho, tiền sẽ được giao cho nhân viên thu ngân còn hàng sẽ giao lại cho Trần Sơn T. Trong thời gian làm việc tại Bưu cục DC Tân Uyên, T đã nhiều lần đi giao hàng cho khách hàng.

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, Trần Sơn T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền hàng mà khách hàng thanh toán. Cụ thể, hàng ngày sau khi phân phối hàng cho nhân

viên giao hàng đi giao thì Trần Sơn T cũng chọn những đơn hàng có giá trị cao để tự mang đi giao, khi giao hàng và nhận tiền hàng từ khách hàng, T không nộp lại cho thu ngân của Bưu cục mà giữ lại tiêu xài cá nhân, để công ty không phát hiện việc chiếm đoạt tiền thì cuối ngày những đơn hàng T đã giao, T sẽ cập nhật vào trạng thái “Không giao thành công” và chọn “Khách hẹn ngày nhận”, như vậy trên máy tính sẽ thể hiện đơn hàng chưa giao được và vẫn còn trong kho của Bưu cục. Từ ngày 19/01/2021 đến ngày 24/6/2021, Trần Sơn T đã tự giao 261 đơn hàng, chiếm đoạt số tiền 467.829.163 đồng.

Ngày 24/6/2021, Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T – Chi nhánh Bình Dương tiến hành tổng kiểm tra kho hàng tại Bưu cục DC Tân Uyên, khi kiểm tra phát hiện 261 đơn hàng không còn trong kho của Bưu cục DC Tân Uyên. Làm việc với Trần Sơn T thì T thừa nhận việc chiếm đoạt tiền của 261 đơn hàng. Đến ngày 05/11/2021, Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T – Chi nhánh Bình Dương trình báo vụ việc đến Công an phường Uyên Hưng. Công an phường Uyên Hưng tiếp nhận tin báo, lập hồ sơ và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTU ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Sơn T về tội “Tham ô tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Sơn T từ 09 năm đến 10 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo và ông Trần Anh S là cha của bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 109.231.172 đồng. Nay bị hại, tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 358.957.991 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Trần Sơn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Về trách nhiệm dân sự: Đồng ý bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại là 358.957.991 đồng. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

- Bị hại do bà B đại diện trình bày: Thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại là 358.957.991 đồng. Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ông Trần Anh S trình bày: Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì có đứng ra khắc phục được một số tiền cho bị hại là 21.231.172 đồng. Tuy nhiên sau đó bị cáo bị bắt, bị cáo đã tác động ông S đứng ra bồi thường cho bị hại thêm số tiền 87.910.000 đồng. Ông S không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này. Không có yêu cầu gì trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Sơn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 19/01/2021 đến ngày 24/6/2021, tại Buu cục DC Tân Uyên thuộc khu phố 8, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Trần Sơn T là nhân viên kho buu cục và giao hàng của Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T – Chi nhánh Bình Dương, đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được phân công khi thực hiện nhiệm vụ, Trần Sơn T đã tự chọn 261 đơn hàng có giá trị cao để tự mang đi giao cho khách hàng và chiếm đoạt số tiền 467.829.163 đồng của Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, bị cáo lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để chiếm đoạt tài sản của doanh nghiệp. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động đúng đắn của doanh nghiệp, đồng thời xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả; tác động gia đình

bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Sau khi ly hôn, vợ bị cáo bỏ đi, bị cáo phải một mình nuôi con nhỏ. LỜI đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hơi cao. Do đó, Hội đồng xét xử điều chỉnh lại cho phù hợp .

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 358.957.991 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Ông Trần Anh S không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã bồi thường thay. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Sơn T phạm tội “Tham ô tài sản”.

1. *Về hình phạt:* Căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Sơn T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2022.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Sơn T có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T số tiền 358.957.991 đồng (Ba trăm năm mươi tám triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi một đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Sơn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 17.929.900 đồng (Mười bảy triệu chín trăm hai mươi chín nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đậu Thị Loan**